

CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL ONLINE BRANDING



CHƯƠNG TRÌNH TẶNG MIỄN PHÍ WEBSITE

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

(Dành cho khách hàng đăng ký nhận Website miễn phí từ GOBRANDING)

Phiên bản tài liệu: v.1.0

TP. HCM, .../2026

TRANG KÝ

CÔNG TY CỔ PHẦN GLOBAL ONLINE BRANDING

Ngày ký: _____

Người lập	Người xem xét	Người phê duyệt
PHÂN TÍCH NGHIỆP VỤ	...	QUẢN TRỊ DỰ ÁN
<Họ và tên>	<Họ và tên>	<Họ và tên>

BẢNG GHI NHẬN THAY ĐỔI TÀI LIỆU

Phiên bản	Ngày thay đổi	Vị trí thay đổi	Mô tả thay đổi	Lý do thay đổi

MỤC LỤC

BẢNG GHI NHẬN THAY ĐỔI TÀI LIỆU	2
MỤC LỤC	3
I. TỔNG QUAN	4
I.1. Mục đích	4
I.2. Đối tượng sử dụng	4
I.3. Thuật ngữ và các từ viết tắt.....	4
II. CHUẨN BỊ TRƯỚC KHI CÀI ĐẶT.....	6
II.1. Những gì khách hàng cần chuẩn bị.....	6
II.2. Gợi ý nơi mua tên miền (domain) uy tín	6
II.3. Gợi ý nơi mua hosting uy tín	6
III. HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT CHI TIẾT	8
III.1. Bước 1: Trỏ tên miền (domain) về hosting.....	8
III.2. Bước 2: Tạo cơ sở dữ liệu (Database)	8
III.3. Bước 3: Tải và giải nén mã nguồn (source) lên hosting	8
III.4. Bước 4: Cấu hình file kết nối Database (config.php)	9
III.5. Bước 5: Chạy trình cài đặt website (installer.php)	9
III.6. Bước 6: Đăng nhập quản trị và hoàn tất bảo mật.....	10
III.7. Bước 7: Cài đặt chứng chỉ bảo mật SSL (HTTPS).....	10
III.8. Bước 8: Kiểm tra website sau khi cài đặt	11
IV. MỘT SỐ LỖI THƯỜNG GẶP VÀ CÁCH XỬ LÝ	12
V. HỖ TRỢ KỸ THUẬT.....	15

I. TỔNG QUAN

I.1. Mục đích

Tài liệu này hướng dẫn khách hàng đã đăng ký nhận Website miễn phí từ GOBRANDING thực hiện các bước cài đặt website sau khi đã có đầy đủ 3 thành phần: mã nguồn (source) website do GOBRANDING bàn giao, tên miền (domain) và gói lưu trữ (hosting) do khách hàng tự chuẩn bị.

Sau khi hoàn thành các bước trong tài liệu, website của khách hàng sẽ hoạt động chính thức trên Internet, truy cập được bằng tên miền riêng.

I.2. Đối tượng sử dụng

- Khách hàng, chủ doanh nghiệp đã đăng ký chương trình tặng miễn phí Website của GOBRANDING.
- Nhân viên kỹ thuật/IT nội bộ của khách hàng (nếu có) được giao thực hiện việc cài đặt.

I.3. Thuật ngữ và các từ viết tắt

STT	Thuật ngữ/Từ viết tắt	Mô tả
1	Source (mã nguồn)	Toàn bộ tệp dữ liệu, mã lập trình của website do GOBRANDING cung cấp
2	Domain (tên miền)	Địa chỉ website, ví dụ: tencongyty.com.vn
3	Hosting	Không gian lưu trữ dữ liệu website trên máy chủ (server)
4	DNS	Hệ thống phân giải tên miền, dùng để trỏ domain về hosting
5	Nameserver (NS)	Máy chủ tên miền, thường do nhà cung cấp hosting cấp
6	cPanel/DirectAdmin	Giao diện quản trị hosting phổ biến

STT	Thuật ngữ/Từ viết tắt	Mô tả
7	FTP	Giao thức truyền tệp, dùng để tải mã nguồn lên hosting
8	Database (CSDL)	Cơ sở dữ liệu lưu trữ nội dung website
9	SSL	Chứng chỉ bảo mật giúp website chạy giao thức https://

Lưu ý: GOBRANDING chỉ cung cấp mã nguồn website và hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình cài đặt. GOBRANDING không bán và không cung cấp domain, hosting – khách hàng cần tự đăng ký 2 hạng mục này tại các nhà cung cấp uy tín (xem gợi ý tại Mục II.2 và II.3)

II. CHUẨN BỊ TRƯỚC KHI CÀI ĐẶT

II.1. *Những gì khách hàng cần chuẩn bị*

- Mã nguồn (source) website: do GOBRANDING gửi qua email hoặc link tải sau khi khách hàng hoàn tất đăng ký chương trình.
- Tên miền (domain): khách hàng chuẩn bị tên miền (nếu có) hoặc đăng ký tên miền mới tại các đơn vị uy tín (xem gợi ý tại Mục II.2 và II.3).
- Gói hosting: khách hàng tự đăng ký, nên chọn hosting với dung lượng 2GB trở lên để có đủ không gian chứa mã nguồn source code.
- Thông tin đăng nhập quản trị hosting cPanel/ DirectAdmin do nhà cung cấp hosting gửi qua email sau khi đăng ký thành công.

II.2. *Gợi ý nơi mua tên miền (domain) uy tín*

GOBRANDING không kinh doanh tên miền. Dưới đây là một số nhà đăng ký tên miền được nhiều doanh nghiệp tại Việt Nam tin dùng, khách hàng có thể tham khảo và lựa chọn phù hợp với nhu cầu:

- Mắt Bão (matbao.net)
- Nhân Hòa (nhanhhoa.com)
- PA Vietnam (pavietnam.vn)
- iNET (inet.vn)
- Nhà đăng ký tên miền quốc tế

Lưu ý: Nên đăng ký domain đứng tên doanh nghiệp/ cá nhân khách hàng để đảm bảo quyền sở hữu lâu dài, tránh phụ thuộc vào bên trung gian.

II.3. *Gợi ý nơi mua hosting uy tín*

Tương tự tên miền, GOBRANDING không cung cấp hosting. Một số nhà cung cấp hosting phổ biến, có tốc độ và hỗ trợ kỹ thuật tốt tại Việt Nam:

- AZDIGI (azdigi.com)
- Vietnix (vietnix.vn)

- Nhân Hòa (nhanhoa.com)
- Mất Bảo (matbao.net)
- iNET (inet.vn)

Khi chọn hosting, khách hàng nên ưu tiên tiêu chí sau:

- Uptime: Ưu tiên nhà cung cấp cam kết uptime từ 99,9% trở lên để website hoạt động liên tục, hạn chế gián đoạn.
- Dung lượng & băng thông: Ước tính trước nhu cầu lưu trữ (mã nguồn, hình ảnh, dữ liệu) và lượng truy cập hằng tháng để chọn gói phù hợp. Lưu ý một số nhà cung cấp giới hạn băng thông hoặc khả năng xử lý code.
- Bảo mật: Có SSL miễn phí, tường lửa, quét mã độc và sao lưu (backup) dữ liệu định kỳ.
- Hỗ trợ kỹ thuật: Đội ngũ hỗ trợ 24/7, phản hồi nhanh và xử lý sự cố kịp thời.
- Khả năng nâng cấp: Dễ dàng chuyển lên gói cao hơn (VPS, Cloud Server) khi website phát triển mà không gián đoạn dịch vụ.

III. HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT CHI TIẾT

Mục đích: Phần này hướng dẫn tuần tự các bước để đưa mã nguồn website do GOBRANDING cung cấp lên hosting và vận hành chính thức bằng domain của khách hàng. Các bước có thể có giao diện khác nhau đôi chút tùy theo nhà cung cấp hosting, tuy nhiên trình tự thực hiện là tương tự nhau.

III.1. **Bước 1: Trỏ tên miền (domain) về hosting**

Mục đích: Kết nối domain đã mua với hosting để khi khách truy cập domain, hệ thống sẽ hiển thị đúng website đặt trên hosting.

1. Đăng nhập vào tài khoản quản lý domain tại nơi đăng ký (Mắt Bão, Nhân Hoà, PA Vietnam...)
2. Tìm mục quản lý DNS/ Nameserver của tên miền
3. Lựa chọn cấu hình theo thông tin hosting được cung cấp.
4. Lưu thay đổi. Việc trỏ domain thường có hiệu lực sau 15 phút đến 24 giờ.

Lưu ý: Nếu khách hàng không tự thao tác được bước này, có thể gửi thông tin đăng nhập domain và IP hosting để bộ phận kỹ thuật GOBRANDING hỗ trợ hướng dẫn.

III.2. **Bước 2: Tạo cơ sở dữ liệu (Database)**

Mục đích: Khởi tạo database và tài khoản quản trị database trước, để có sẵn thông tin cần thiết khi cấu hình source ở các bước sau.

Trong cPanel, vào mục MySQL Databases, tạo một database mới. Ghi nhớ chính xác tên database - sẽ dùng lại ở Bước 4.

III.3. **Bước 3: Tải và giải nén mã nguồn (source) lên hosting**

Mục đích: Khởi tạo database để lưu trữ nội dung website (bài viết, sản phẩm, cấu hình...).

1. Đăng nhập vào cPanel/DirectAdmin bằng thông tin nhà cung cấp hosting đã gửi qua email.
2. Mở công cụ File Manager (Quản lý file), truy cập vào thư mục gốc website (thường là public_html hoặc httpdocs).

3. Tải file source nén (.zip) do GOBRANDING cung cấp lên thư mục này bằng chức năng Upload.
4. Chọn file vừa tải lên, dùng chức năng Extract (Giải nén) để giải nén toàn bộ source ngay trong thư mục public_html.
5. Kiểm tra lại để đảm bảo các file/thư mục của source (bao gồm file config.php và installer.php) nằm trực tiếp trong public_html, không bị lồng thêm một cấp thư mục con.

III.4. **Bước 4: Cấu hình file kết nối Database (config.php)**

Mục đích: Khai báo để mã nguồn website đọc đúng database vừa tạo ở Bước 2, làm điều kiện để chạy trình cài đặt ở Bước 5.

1. Trong thư mục source (public_html), tìm và mở file config.php bằng công cụ chỉnh sửa (Code Editor) có sẵn trong File Manager.
2. Nhập tên database vừa tạo vào trường DB_NAME.
3. Nhập tên user database vừa tạo vào trường DB_USER.
4. Nhập mật khẩu user database vừa tạo vào trường DB_PASSWORD.
5. Lưu lại file config.php.

Lưu ý: 3 thông tin DB_NAME, DB_USER, DB_PASSWORD phải khớp chính xác (kể cả chữ hoa/chữ thường) với thông tin đã ghi lại ở Bước 2, nếu không trình cài đặt ở Bước 5 sẽ báo lỗi kết nối database.

III.5. **Bước 5: Chạy trình cài đặt website (installer.php)**

Mục đích: Chạy công cụ cài đặt có sẵn trong source để tự động tạo cấu trúc dữ liệu và gắn website vào đúng tên miền của khách hàng.

1. Mở trình duyệt, truy cập theo cú pháp: <https://domain.com/installer.php> (thay domain.com bằng tên miền thật của khách hàng).
2. Nhập thông tin Database khi được yêu cầu (tên database, user, mật khẩu - giống thông tin đã khai báo ở Bước 4).

3. Bấm thực hiện để installer tự động import dữ liệu từ file database.sql có sẵn trong source vào database.
4. Installer sẽ tự động tạo file wp-config.php cho website.
5. Kiểm tra và thay tên miền cũ (tên miền demo/mặc định trong source) bằng tên miền mới của khách hàng tại 2 trường Site URL và Home.

Lưu ý: Nếu bỏ qua hoặc nhập sai tên miền tại 2 trường Site URL và Home, website có thể hiển thị sai đường dẫn hình ảnh, đường dẫn nội bộ hoặc không truy cập được trang quản trị.

III.6. **Bước 6: Đăng nhập quản trị và hoàn tất bảo mật**

Mục đích: Xác nhận website đã cài đặt thành công và đảm bảo an toàn cho hệ thống sau khi cài đặt.

1. Truy cập trang quản trị theo cú pháp: domain.com/wp-admin.
2. Đăng nhập bằng tài khoản quản trị mặc định của source (theo thông tin GOBRANDING cung cấp kèm source).
3. Đổi ngay mật khẩu quản trị (admin) sang mật khẩu mới, đủ mạnh.
4. Quay lại File Manager trên hosting, xóa file installer.php khỏi thư mục public_html để tránh rủi ro bị truy cập và chạy lại trình cài đặt.

Lưu ý: Bước xóa installer.php là bắt buộc, nếu để lại, bất kỳ ai biết đường dẫn domain.com/installer.php cũng có thể cài đè lại toàn bộ dữ liệu website.

III.7. **Bước 7: Cài đặt chứng chỉ bảo mật SSL (HTTPS)**

Mục đích: Giúp website chạy giao thức https:// an toàn, đồng thời là một trong các yếu tố được Google và các công cụ AI Search ưu tiên khi đánh giá độ tin cậy của website.

1. Trong cPanel, tìm mục SSL/ TLS Status hoặc Let's Encrypt SSL.
2. Chọn tên miền cần cài SSL và bấm Install/ Run AutoSSL.
3. Đợi hệ thống cấp chứng chỉ (thường mất vài phút).

4. Kiểm tra lại bằng cách truy cập website với địa chỉ <https://tenmiencuaban.com> – nếu trình duyệt hiển thị biểu tượng ổ khoá là đã thành công.

III.8. ***Bước 8: Kiểm tra website sau khi cài đặt***

Mục đích: Đảm bảo website hoạt động ổn định, đầy đủ chức năng trước khi công bố chính thức.

1. Truy cập website bằng domain chính thức trên cả máy tính và điện thoại.
2. Kiểm tra tốc độ tải trang, hình ảnh hiển thị đầy đủ, không bị lỗi vỡ giao diện.
3. Kiểm tra các trang quan trọng: Trang chủ, Giới thiệu, Sản phẩm/ Dịch vụ, Liên hệ.
4. Kiểm tra biểu mẫu liên hệ (nếu có) gửi thử để đảm bảo nhận được thông tin.
5. Đổi mật khẩu quản trị mặc định của website (nếu source có trang quản trị) để đảm bảo an toàn.

IV. MỘT SỐ LỖI THƯỜNG GẶP VÀ CÁCH XỬ LÝ

Lỗi thường gặp	Nguyên nhân có thể	Cách xử lý
Website báo lỗi “Database connection error”	Sai database, user hoặc password	Kiểm tra lại thông tin database trong Config.php
Không truy cập được domain	Domain chưa trở về hosting	Kiểm tra record DNS và IP hosting
Truy cập domain báo 404	Domain trở sai thư mục	Kiểm tra Document Root
Website trắng trang	Lỗi PHP hoặc plugin/theme	Kiểm tra PHP Error Log
Website hiện danh sách file	Chưa có index.php hoặc source nằm sai thư mục	Kiểm tra lại cấu trúc source
Báo lỗi 500 Internal Server Error	Lỗi PHP, <code>.htaccess</code> hoặc quyền file	Kiểm tra Error Log và cấu hình server
Báo lỗi 403 Forbidden	Quyền file/thư mục hoặc rule bảo mật	Kiểm tra permission và <code>.htaccess</code>
<code>installer.php</code> không mở được	File chưa upload hoặc bị server chặn	Kiểm tra file và quyền truy cập
Installer báo không tìm thấy database	Sai đường dẫn hoặc file database	Kiểm tra <code>database.sql</code> và cấu hình installer
Import database bị lỗi	Database quá lớn hoặc giới hạn PHP	Tăng <code>upload_max_filesize</code> , <code>post_max_size</code> , <code>max_execution_time</code> trong <code>config.php</code>

Import database bị timeout	Thời gian thực thi PHP quá thấp	Tăng max_execution_time hoặc import trực tiếp bằng phpMyAdmin
Không tạo được database	User không có quyền	Cấp quyền cho database user
Đăng nhập được nhưng bị redirect về domain theme	Database còn URL cũ	Thay đổi URL trong database
Website vẫn tải tài nguyên từ domain cũ	URL cũ còn trong database/cache	Thay đổi URL và xóa cache
Hình ảnh không hiển thị	Sai URL hoặc đường dẫn uploads	Kiểm tra <code>wp-content/uploads</code> và URL website
Giao diện bị vỡ	Source nằm sai thư mục hoặc thiếu file	Kiểm tra lại cấu trúc wp-content
CSS/JS không tải	URL tài nguyên sai hoặc cache	Kiểm tra Console, URL và xóa cache
Font chữ không hiển thị	Font chưa được tải hoặc bị CORS	Kiểm tra URL font và cấu hình server
Website chạy chậm.	Cache chưa cấu hình hoặc hosting yếu	Cấu hình cache và tối ưu tài nguyên
SSL chưa hoạt động	Chưa cấp chứng chỉ SSL	Cài SSL cho domain
Database import xong nhưng website lỗi	Database không tương thích source	Kiểm tra phiên bản WordPress/plugin/theme

Trình duyệt cảnh báo “Không an toàn”	Chưa cài SSL hoặc SSL chưa được áp dụng cho toàn site	Thực hiện lại Bước 5, đảm bảo bật chế độ ép buộc HTTPS
Một số trang bị redirect sai	URL/domain cũ hoặc rule redirect	Kiểm tra .htaccess và cấu hình WordPress
Website lỗi ngay sau khi xóa installer	Xóa nhầm file hệ thống	Khôi phục file từ source và kiểm tra lại

V. HỖ TRỢ KỸ THUẬT

Trong quá trình cài đặt, nếu khách hàng gặp khó khăn tại bất kỳ bước nào, vui lòng liên hệ bộ phận hỗ trợ kỹ thuật của GOBRANDING để được hướng dẫn trực tiếp.

- Hotline/ Zalo hỗ trợ kỹ thuật: 0913 714 479
- Email hỗ trợ: support@gobranding.com.vn
- Thời gian hỗ trợ: Giờ hành chính, Thứ 2 – Thứ 6

Lưu ý: Tài liệu này chỉ hướng dẫn cài đặt phần source, domain và hosting, GOBRANDING không chịu trách nhiệm về chất lượng dịch vụ, chi phí hoặc chính sách của các nhà cung cấp domain/ hosting bên thứ ba mà khách hàng lựa chọn.